

Chubb Life FMC

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life
Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 (28) 3914 1666
Fax: +84 (28) 3821 6777
www.chubblifefund.com.vn

Số: CFMCLCEN240162V

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Về việc: Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty

CHUBB®

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life, giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK cấp ngày 24/10/2013 (“**Chubb Life FMC**”) gửi đến Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Bằng văn thư này, Chubb Life FMC thông báo đến Quý Cơ quan về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life, với chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung được nêu trong bản đính kèm của văn thư này.

Chúng tôi cũng xin gửi kèm theo văn thư này bản đầy đủ Điều lệ Công ty đã sửa đổi, bổ sung để Quý Cơ quan thuận tiện tham khảo. Rất mong Quý Cơ quan ghi nhận thông tin trên.

Trân trọng,



Nguyễn Hồng Sơn
Chủ tịch Công ty



CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE
(Đính kèm văn bản số CFMCLCEN240161V ngày 28/10/2024 của Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life)

STT	Điều lệ sửa đổi	Điều lệ CFMC	Lý do sửa đổi
1	CHƯƠNG I: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG	CHƯƠNG I: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG	
2	Điều 1. Định nghĩa	Điều 1. Định nghĩa	
	1. Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như được quy định dưới đây:	1. Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như được quy định dưới đây:	
		d. “Ngày thành lập” có nghĩa là ngày mà Công ty được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;	Bỏ vì không sử dụng định nghĩa này trong toàn bộ nội dung Điều lệ.
	f. “Pháp luật” có nghĩa là các quy định của pháp luật Việt Nam	g. “Pháp luật” là tất cả những văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngày 22 tháng 06 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ban hành ngày 18 tháng 06 năm 2020;	Rút gọn nội dung để mang tính tổng quát hơn
	g. “Người quản lý Công ty” có nghĩa là:	h. “Người quản lý Công ty” có nghĩa là Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên;	Bổ sung phạm vi định nghĩa người quản lý Công ty để phù hợp với quy định tại Điều 4.24 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 4.45 Luật Chứng khoán 2019.
	(i) Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc và các cá nhân giữ chức danh quản lý tương đương do Chủ sở hữu bỏ nhiệm; và		
	(ii) Kiểm soát viên, thành viên bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty;		
3	Điều 5. Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán	Điều 5. Nghiệp vụ kinh doanh	Sửa lại tên điều khoản theo Mẫu Điều lệ.
4	Điều 7. Người đại diện theo pháp luật	Điều 7. Người đại diện theo pháp luật	
	1. Công ty có một (1) người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Chủ tịch Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam; trường hợp xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Điều 12 của Luật Doanh nghiệp 2020.



STT	Điều lệ sửa đổi	Điều lệ CFMC	Lý do sửa đổi
	2. Người đại diện theo pháp luật được quyền đại diện Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ các giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với vai trò là nguyên đơn, bị đơn hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong tố tụng Trọng tài hoặc Tòa án, và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam. Nếu xuất cảnh khỏi Việt Nam, người đại diện theo pháp luật của Công ty phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật Công ty được quy định trong Điều lệ này. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật của Công ty vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.	còn cá nhân khác cư trú tại Việt Nam để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện pháp luật Công ty được quy định trong Điều lệ này.	
5	Điều 9. Quyền của Chủ sở hữu Công ty 3. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý Công ty sau đây: Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc. Chủ sở hữu Công ty có thể ủy quyền lại bằng văn bản cho Chủ tịch Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Phó Chủ tịch Công ty và Giám đốc.	Điều 9. Quyền của Chủ sở hữu Công ty 3. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý Công ty sau đây: Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc. Chủ sở hữu Công ty có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Phó Chủ tịch Công ty và Giám đốc.	Bổ sung cụm từ “bằng văn bản” để làm rõ cách thức ủy quyền.
6	Điều 13. Chủ tịch Công ty 1. Chủ tịch Công ty do chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm. Chủ tịch Công ty nhân danh Chủ sở hữu Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu Công ty; có quyền nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ quyền	Điều 13. Chủ tịch Công ty 1. Chủ tịch Công ty do chủ sở hữu Công ty bổ nhiệm. Chủ tịch Công ty nhân danh Chủ sở hữu Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu Công ty; có quyền nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty; chịu trách	Bổ sung quy định phù hợp với Mẫu Điều lệ và cấu trúc Điều lệ Công ty

STT	Điều lệ sửa đổi	Điều lệ CFMC	Lý do sửa đổi
	và nghĩa vụ của Giám đốc: chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu Công ty về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.	nhiệm trước pháp luật và Chủ sở hữu Công ty về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.	
7	4. Quyền và nhiệm vụ cụ thể của Chủ tịch Công ty: Trừ trường hợp Chủ sở hữu giao quyền trực tiếp bằng văn bản cho bất kỳ cá nhân nào khác thuộc Ban điều hành, Chủ tịch Công ty có quyền và nhiệm vụ như sau: a. ...	4. Quyền và nhiệm vụ cụ thể của Chủ tịch Công ty: a. ...	Bổ sung thêm quy định dự phòng trong trường hợp Chủ sở hữu giao quyền cho người quản lý khác thuộc Ban điều hành. Không thay đổi về các nội dung quyền và nhiệm vụ cụ thể.
	Điều 15. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc	Điều 16. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc	Bổ cục lại theo Mẫu Điều lệ. Không thay đổi nội dung.
8	Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Giám đốc	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Giám đốc	Bổ cục lại theo Mẫu Điều lệ.
	1. Tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu và Chủ tịch Công ty. Trong trường hợp quyết định của Chủ sở hữu và quyết định của Chủ tịch Công ty có sự mâu thuẫn, quyết định của Chủ sở hữu sẽ được ưu tiên thực hiện.	1. Tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ tịch Công ty.	Bổ sung để làm rõ (i) Giám đốc cần phải tuân theo chỉ thị không chỉ của Chủ tịch Công ty mà còn của Chủ sở hữu, và (ii) quy định về ưu tiên chỉ thị áp dụng.
9	5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty.		Bổ sung theo Mẫu Điều lệ
	Điều 17. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Người quản lý Công ty	Điều 17. Thù lao, tiền lương và thưởng của người quản lý Công ty	Điều chỉnh từ ngữ theo Mẫu Điều lệ
	1. Tiền lương, thưởng, thù lao, trợ cấp và các lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty của Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Người quản lý Công ty khác sẽ do Chủ sở hữu quyết định tùy từng thời điểm.	1. Công ty có quyền trả thù lao, tiền lương và thưởng cho Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.	Sửa đổi để phù hợp với thực tế hoạt động và quy định của Điều 84 Luật Doanh nghiệp 2020.
	2. Tiền lương, thưởng, thù lao, trợ cấp và các lợi ích khác (nếu có) của Chủ tịch Công ty, Phó Chủ	2. Thù lao, tiền lương của Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc và người quản lý khác	Điều chỉnh từ ngữ phù hợp với Điều 84 của Luật Doanh nghiệp 2020.

STT	Điều lệ sửa đổi	Điều lệ CFMC	Lý do sửa đổi
	tịch Công ty, Giám đốc và Người quản lý Công ty khác được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.	của Công ty được tính vào chi phí kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.	
10	Điều 21. Trách nhiệm của Chủ tịch Công ty, Giám đốc, người quản lý khác và Kiểm soát viên Chủ tịch Công ty, Giám đốc, người quản lý khác và Kiểm soát viên có các nghĩa vụ sau đây:	Điều 22. Nghĩa vụ của Chủ tịch Công ty, Giám đốc, người quản lý khác và Kiểm soát viên 1. Chủ tịch Công ty, Giám đốc, người quản lý khác và Kiểm soát viên có các nghĩa vụ sau đây: 2. Chủ tịch Công ty không được tăng lương, trả thưởng khi Công ty không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.	Bổ cục lại, sử dụng từ ngữ thống nhất, không thay đổi về nội dung Bỏ vì quy định lương thưởng do Chủ sở hữu quyết định tại Điều 17 sửa đổi.
11	Điều 22. Hợp đồng, giao dịch của Công ty với những người có liên quan 1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên chấp thuận:	Điều 23. Hợp đồng, giao dịch của Công ty với những người có liên quan 1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên chấp thuận:	Bổ cục lại. Không thay đổi về nội dung.
	a. b. Chủ tịch Công ty, Phó Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên.	a. b. Chủ tịch Công ty, Giám đốc và Kiểm soát viên.	Bổ sung do Phó Chủ tịch Công ty cũng là người quản lý Công ty.
12	Điều 23. Kiểm soát viên	Điều 21. Kiểm soát viên	Bổ cục lại phù hợp của Mẫu Điều lệ, không thay đổi về nội dung
13	CHƯƠNG IV: NGHĨA VỤ VÀ HẠN CHẾ TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ CỦA CÔNG TY	CHƯƠNG IV: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ VÀ HẠN CHẾ TRONG HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ CỦA CÔNG TY	Điều chỉnh tên chương
14	Điều 24. Nghĩa vụ của Công ty	Điều 24. Các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ của Công ty	Điều chỉnh tên điều
15	CHƯƠNG VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	CHƯƠNG VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	

STT	Điều lệ sửa đổi	Điều lệ CFMC	Lý do sửa đổi
16	Điều 36. Sửa đổi, bổ sung điều lệ 1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Chủ sở hữu Công ty quyết định. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng quy định của pháp luật đó.	Điều 37. Sửa đổi, bổ sung điều lệ 1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Chủ sở hữu Công ty quyết định. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng quy định của pháp luật đó.	Bổ cục lại, tương ứng với Điều 37 của Điều lệ CFMC.
17	Điều 37. Hiệu lực của điều lệ 1. Điều lệ này được Chủ sở hữu thông qua ngày 28 tháng 10 năm 2024, có hiệu lực kể từ ngày được người đại diện có thẩm quyền của Chủ sở hữu ký ban hành và thay thế cho bản Điều lệ được ban hành vào ngày 30 tháng 11 năm 2021. 2. Bản điều lệ này gồm 07 (bảy) chương 37 (ba mươi bảy) điều, được lập thành 03 (ba) bản Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa bản Tiếng Anh và bản Tiếng Việt, bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.	Điều 36. Hiệu lực của điều lệ Điều lệ này được Chủ sở hữu thông qua ngày 30 tháng 11 năm 2021, có hiệu lực kể từ ngày được người đại diện có thẩm quyền của Chủ sở hữu ký ban hành và thay thế cho bản Điều lệ được ban hành vào ngày 22 tháng 6 năm 2021. Điều 38. Đăng ký điều lệ và chữ ký Bản điều lệ này gồm 07 (bảy) chương 38 (ba mươi tám) điều, được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.	Bổ sung ngôn ngữ Điều lệ là Tiếng Anh. Gồm Điều 36 và Điều 38 thành 1 Điều.

